

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DMC
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/DS-ST
Ngày: 13-12-2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC - TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;
2. Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị C, sinh năm: 1967; địa chỉ cư trú: Số 1254, ấp N, xã B, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm: 1970; anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1971; địa chỉ cư trú: Ấp N1, xã B, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị C trình bày:

Chị H vay tiền của chị nhiều lần để cho người khác vay lại nhằm kiếm lời; do quen biết vợ chồng Chị H, anh Q đã lâu nên các lần vay tiền này không có làm giấy tờ. Kéo dài đến ngày 01-4-2016 AL (ngày 07-5-2016 DL) chị và Chị H tính toán công nợ, Chị H viết giấy xác nhận nợ chị số tiền là 60.000.000 đồng và hẹn hàng tháng trả 5.000.000 đồng nhưng không thực hiện đúng cam kết. Chị đến nhà đòi nhiều lần và yêu cầu anh Q ký tên vào giấy nhận nợ; Chị H, anh Q

nói có nợ ngân hàng 70.000.000 đồng và đề nghị chị cho mượn tiền để trả nợ cho ngân hàng xong, vay lại tiền sẽ trả tất nợ cho chị. Chị đồng ý cho vợ chồng Chị H, anh Q vay số tiền 75.000.000 đồng để trả ngân hàng, các bên không làm giấy tờ; sau đó Chị H, anh Q vay ngân hàng được số tiền 100.000.000 đồng đã trả cho chị xong số tiền 75.000.000 đồng này. Còn lại số tiền 25.000.000 đồng thì Chị H, anh Q trả vào số tiền nợ 60.000.000 đồng trước đó, còn nợ lại chị số tiền 35.000.000 đồng đến nay không trả. Nay chị yêu cầu Chị H, anh Q trả cho chị số tiền 35.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, không đồng ý cho Chị H trả dần.

Chị Lê Thị H trình bày: Chị thừa nhận lời trình bày của chị C là đúng sự thật. Chị xác định hiện nay còn nợ chị C số tiền 35.000.000 đồng, đồng ý cùng anh Q có trách nhiệm trả cho chị C số tiền trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 300.000 đồng cho đến khi tất nợ. Chị và anh Q là vợ chồng còn chung sống với nhau, việc Chị H khởi kiện chị đã thông báo cho anh Q biết nhưng anh Q không đến Tòa án làm việc.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Lê Thị H, anh Nguyễn Thanh Q có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị C số tiền 35.000.000 đồng; ghi nhận chị C không yêu cầu tính lãi; các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ; tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Thanh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Xét tài liệu là “giấy mượn nợ” ngày 07-5-2016 (01-4-2016 AL) (bút lục số 29) do nguyên đơn cung cấp đã được bị đơn xác nhận do mình viết và ký tên; trong đó có nội dung Chị H thừa nhận nợ chị C số tiền 60.000.000 đồng; như vậy, có căn cứ xác định giữa các đương sự có thực hiện hợp đồng vay tài sản là thật. Các bên đã thống nhất số tiền đã trả được là 25.000.000 đồng và hiện nay Chị H còn nợ lại chị C số tiền là 35.000.000 đồng.

Chị C không đồng ý cho Chị H trả dần mỗi tháng 300.000 đồng, thấy rằng tại Điều 290 của Bộ luật dân sự năm 2005 qui định “*nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn...*”; do đó không chấp yêu cầu của Chị H về việc trả dần số tiền nợ; hình thức trả nợ được thực hiện theo các quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Anh Q đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án số: 337/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân Huyện DMC nhưng không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, đối với việc trên “giấy mượn nợ” có chữ ký, họ tên của mình theo quy định tại các Điều 199, 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng lại cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, anh Q và Chị H là vợ chồng hiện đang chung sống với nhau nên phải có trách nhiệm liên đới về nghĩa vụ trả nợ số tiền 35.000.000 đồng cho chị C theo quy định tại các Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị C, buộc Chị H, anh Q có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ 35.000.000 đồng cho chị C là có căn cứ; ghi nhận chị C không yêu cầu tính lãi.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 35.000.000 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự là: $5\% \times 35.000.000 \text{ đồng} = 1.750.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 474, 290 của Bộ luật Dân sự năm 2005; các Điều 27, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị C về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

2. Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Thanh Q có trách nhiệm liên đới trả cho chị Lê Thị C số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Ghi nhận chị C không yêu cầu tính lãi.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí DSST:

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Thanh Q phải chịu 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Chị Lê Thị C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000 (tám trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0015835 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CCTHA Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Tòng